**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

***Tuần 4 : Từ ngày 30/9/2024 Đến ngày 4/10/2024***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **HAI** | Sáng  **30/9** | 3. T/ Việt | 22 | Bài đọc 3: Giặt áo. Mở rộng vốn từ về việc nhà |
| 4. T/ Việt | 23 |
| Chiều | 1. Toán | 16 | Bảng nhân 7 (T1) |
| 2. Đ/ Đức | 4 | Bài 2: Em yêu Tổ quốc Việt Nam (T1) |
| 3. SHTT + HĐTN | 10 | Vui tết Trung thu cùng thầy cô và bạn bè |
|  |  |  |  |  |
| **BA** | Sáng  **1/10** | 1. GDTC | 7 | Làm quen đội hình khối vuông và khối chữ nhật (T1) |
| 2. T/ Việt | 24 | Bài viết 3: Chính tả: Em lớn lên rồi… |
| 3. TN-XH | 7 | Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở (T1) |
| 4. Toán | 17 | Bảng nhân 7 (T2) |
| 5. M Thuật | 4 | Bài 2: Sáng tạo với vật liệu có màu đậm, màu nhạt (T2) |
| Chiều |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **TƯ** | Sáng  **2/10** | 1. Toán | 18 | Bảng nhân 8 (T1) |
| 3. T/ Việt | 25 | KC: Con đã lớn thật rồi! |
|  |  | 4. HĐTN | 11 | Thầy cô của em |
|  |  |  |  |  |
| **NĂM** | Sáng  **3/10** | 1. C/ Nghệ | 4 | Bài 2: Sử dụng đèn học (T2) |
| 2. T/ Việt | 26 | Bài đọc 4: Bài tập làm văn. Luyện tập về dấu ngoặc kép.(T1,2) |
| 3. T/ Việt | 27 |
| 4. Toán | 19 | Bảng nhân 8 (T2) |
| 5. GDTC | 8 | Ôn đội hình khối vuông và khối chữ nhật |
|  |  |  |  |  |
| **SÁU** | Sáng  **4/10** | 1. T/ Việt | 28 | Góc sáng tạo: Ghi chép việc hàng ngày. |
| 2. TN-XH | 8 | Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở (T2) |
| 3. Toán | 20 | Bảng nhân 9 (T1) |
| 4. Â nhạc | 4 | Nhạc cụ. Vận dụng Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ |
| 5. HĐTN + KCBH | 12  1 | Lớp em vui tết Trung thu  KC: Chiếc vòng bạc (T1) |

**Ngày 27 tháng 9 năm 2024**

**Giáo viên**

***Bùi Thị Ngọc Bích***

**TUẦN 4**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 22,23  **CHỦ ĐIỂM: EM ĐÃ LỚN**

**BÀI ĐỌC 3: GIẶT ÁO (Tiết 1+2)**

Thời gian thực hiện ngày 30 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ trong bài, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (giặt quần, giặt áo, rộn, chuối,...).

- Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng 70 tiếng/phút.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (rộn, xà phòng, đốm,...).

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài thơ: Khen bạn nhỏ ngoan, biết làm việc nhà; ca ngợi vẻ đẹp của công việc giặt quần áo.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Hiểu và biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

+ Biết chia sẻ với cảm giác vui thích của bạn nhỏ khi làm được việc nhà, tự phục vụ minh và giúp đỡ cha mẹ.

+ Biết các dấu hiệu để nhận ra khổ thơ trong bài thơ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nd bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp quê hương qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, tình yêu lao động.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 10p  35p  20p  5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Hái hoa”.  - Hình thức chơi: HS chọn các bông hoa trên trò chơi để đọc 1 đoạn trong bài và trả lời câu hỏi.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  +Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các  từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (giặt quần, giặt áo, rộn, chuối,...).  + Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc dộc đọc khoảng 70 tiếng/phút.  + Hiểu nghĩa của các tn trong bài (rộn, xà phòng, đốm,...).  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết bày tỏ sự yếu thích với một số từ ngữ hay, h/a đẹp.  + Biết chia sẻ với cảm giác vui thích của bạn nhỏ khi làm được việc nhà, tự phục vụ minh và giúp đỡ cha mẹ.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng nhịp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia khổ: (5 khổ)  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: giặt quần, giặt áo, rộn, chuối,...  - Luyện đọc câu:  Tre bừng nắng lên/ Rộn vườn tiếng sáo/  Nắng đẹp nhắc em/ Giặt quần,/ giặt áo.//  *-* Luyện đọc khổ thơ: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 5.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời câu hỏi trong sgk Trang 26.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Bài thơ khen bạn nhỏ biết giặt quần áo để tự phục vụ mình và giúp đỡ cha mẹ.***  **3. Hoạt động luyện tập/Trang 26**  - Mục tiêu:  + Mở rộng vốn từ chỉ hđ, từ chỉ sự vật, từ chỉ đặc điểm.  + Biết vận dụng để đặt câu chỉ hoạt động.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:   1. ***Tìm thêm ít nhất 3 từ ngữ cho mỗi nhóm***   ***dưới đây:***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  - GV: Qua BT này, các em có thể nhận biết: Các từ ngữ trên là những từ ngữ chỉ hoạt động (nhóm a), chỉ sự vật (nhóm b), chỉ đặc điểm (nhóm c).  ***2. Đặt một câu nói về việc em đã làm ở nhà.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh thông qua trò chơi “Lật mảnh ghép”.  - GV phổ biến luật chơi.  - Gv cho HS tham gia trò chơi “Lật mảnh ghép”.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia trò chơi  - 3 HS tham gia và trả lời theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 5.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  - HS chú ý lắng nghe.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc chung cả lớp: suy nghĩ đặt câu về việc em đã làm ở nhà.  - HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia trò chơi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 16 Bài 07: BẢNG NHÂN 7( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 7 và thành lập Bảng nhân 7.

- Vận dụng Bảng nhân 7 để tính nhằm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p  10p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi *Truyền điện* để khởi động bài học và ôn lại bảng nhân 6.  - GV phổ biến cách chơi và luật chơi  - GV Nhận xét, tuyên dương.   * GV yêu cầu HS quan sát bức tranh , nói với   bạn về những điều quan sát được từ bức tranh.  Hãy viết phép tính nhân số bông hoa rồi tìm kết  quả phép nhân.  - GV nói tác dụng của bảng nhân:  - GV giới thiệu bài mới “Bảng nhân 7”.  **2. Khám phá**:  **-** Mục tiêu:  + Hình thành được bảng nhân 7.  + Vận dụng bảng nhân 7 để giải được các bài tập ở phần hoạt động của bài  **-** Cách tiến hành:   * Yêu cầu Hs lấy ra các tấm thẻ, mỗi thẻ có 7 chấm tròn trong bộ đồ dùng Toán, rồi lần lượt nêu các phép nhân tương ứng.   Gv hướng dẫn hs thực hiện phép nhân 7 x 1  + Tay đặt 1 tấm thẻ , miệng nói:  7 được lấy 1 lần. Ta có phép nhân 7 x 1 = 7  + Lần lượt, hs thực hiện các phép nhân  - GVYC HS tìm kq của các phép nhân còn lại  **\* Gv giới thiệu bảng nhân 7**  **3. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập về Bảng nhân 7.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1: Tính nhẩm/ 25 ( Làm việc cá nhân)**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu học sinh tính nhẩm vào vở.  **-** Cho HS nhận xét  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  *+ Vậy trong phép nhân khi thay đổi thứ tự các thừa số thì tích như thế nào?*  - GV kết luận  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **+** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh hoàn thành được bảng nhân 7. Sử dụng được bảng nhân để tính được một số số phép nhân trong bảng.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS lắng nghe.  - HS tham gia trò chơi  + HS Trả lời  - HS quan sát và trả lời.  - HS lắng nghe.  -HS nhắc lại tựa bài.  - Lớp đọc 2 – 3 lần.  - HS tự học thuộc bảng nhân 7.  - HS đọc thuộc lòng.  - HS thi đọc thuộc lòng  - 1 HS nêu: Tính nhẩm  - HS làm vào vở  - HS quan sát và nhận xét  - HS nghe.  *- Các thừa số giống nhau nhưng thứ tự của chúng thay đổi, kết quả bằng nhau.*  -HS lắng nghe và nhắc lại.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

Tiết 4 **Bài 02: EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau bài học, học sinh sẽ:**

- Thực hiện được hành vi, việc làm thể hiện tình yêu Tổ quốc Việt Nam, nghiêm trang khi chào cờ và hát Quốc ca; yêu quý, bảo vệ thiên nhiên; trân trọng và tự hào về truyền thống LSVH của đất nước.

- Có cảm xúc tự hào khi nghe bài hát Quốc ca.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết qs, tìm hiểu và kể tên được các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Năng lực gq vấn đề và sáng tạo: Tự tìm hiểu thêm về các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết qs, tìm hiểu và kể tên được các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Năng lực gq vấn đề và sáng tạo: Tự tìm hiểu thêm về các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, trao đổi, trình bày trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  20p  10  2p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV nêu tên trò chơi “Ai nhanh hơn HS lớp 3”  - GV tổ chức cho HS chơi  - GV tổng kết trò chơi, nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Khám phá:**  **-** Mục tiêu: HS thực hiện được hành vi đúng khi chào cờ.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Xác định hành vi không nghiêm trang khi chào cờ. (Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - GV giới thiệu tranh YCHS quan sát, đọc thầm câu hỏi/13  - GV mời 3-5 HS tham gia chào cờ đúng.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá. Kết luận những hành vi không  nghiêm trang khi chào cờ.  **3. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Học sinh lựa chọn và xác định được những hành vi đúng thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước.  - Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 2: Chọn hành vi đúng thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước. (làm cá nhân).**  - GV mời HS nêu yêu cầu.  - HS quan sát tranh xác định được hành vi đúng trong việc thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước, biết đưa ra những lời khuyên đối với những bạn có h vi chưa đúng.  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố kt về thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước.  + VD vào thực tiễn để thực hiện tốt lễ chào cờ và hát Quốc ca.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng bằng hình thức thi đua chào cờ đúng nhất. Lớp trưởng điều hành lễ chào cờ.  + GV yêu cầu học sinh chia ra thành các nhóm (3-4 nhóm) thực hành làm lễ chào cờ và hát Quốc ca 1 lượt.  + Mời các thành viên trong lớp nhận xét trao giải cho nhóm chào cờ tốt nhất, hát Quốc ca đúng và hay nhất.  - Nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu 4 bức tranh/ 13 yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi.  - GV mời HS trình bày theo hiểu biết của mình.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV tuyên dương, chốt nội dung:  + Hành vi thể hiện tình yêu thiên nhiên, đất nước: đọc sách báo để tìm hiểu về lịch sử Việt Nam | - HS chia thành các đội.  - Tham gia chơi trò chơi theo hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu yêu cầu.  - HS quan sát và thực hiện.  - HS trả lời câu hỏi.  - 3-5 HS chào cờ đúng.  - HS nhận xét, góp ý, bổ sung câu trả lời của bạn.  - HS lắng nghe.  YC HS đọc đề bài.  - HS chia nhóm và tham gia thực hành chào cờ.  + Lần lượt các nhóm thực hành theo yêu cầu giáo viên.  + Các nhóm nhận xét bình chọn  - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm  - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.  - 3-4 HS tham gia phát biểu câu trả lời.  - HS nhận xét bổ sung, góp ý.  - Các nhóm nhận xét nhóm bạn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 10

**CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC MẾN YÊU**

**Sinh hoạt dưới cờ: VUI TẾT TRUNG THU CÙNG THẦY CÔ VÀ BẠN BÈ**

Thời gian thực hiện: ngày 30 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hiểu được được ý nghĩa và những hoạt động của ngày tết Trung Thu.

- Sáng tạo bức tranh về chủ đề *Thầy cô của em.*

**2. Năng lực chung.**

*- Năng lực giao tiếp, hợp tác*: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất.**

Vui vẻ, thân thiện với các bạn khi trở lại trường học. Hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  25p  5p | 1. **Khởi động:**   - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Vui đến trường” để khởi động  bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương  **2. Khám phá***:*  - Mục tiêu:  + Hiểu được ý nghĩa và những hoạt động của ngày tết Trung thu.  + Có xúc cảm tích cực về ngày tết Trung thu.  + Nhiệt tình cổ vũ các bạn biểu diễn văn nghệ  - Cách tiến hành:  + GV tổ chức cho HS tìm hiểu ý nghĩa, nguồn gốc của tết trung thu thông qua các trò chơi đố vui, giải ô chữ…  - GV tổ chức cho HS trình diễn các tiết mục văn nghệ liên quan đến ngày tết trung thu.    **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ họ-c tập để tìm hiểu về chủ đề “***Thầy cô của em”***  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS hăng hái tham gia trò chơi, tìm hiểu thêm về ngày tết trung thu.  - HS biểu diễn văn nghệ, HS khác chăm chú lắng nghe, cổ vũ nhiệt tình  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 7 CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 3: DÀN HÀNG VÀ DỒN HÀNG THEO KHỐI (Tiết 1)**

*Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 10 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Làm quen đội hình khối vuông và khối chữ nhật. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện đội hình khối vuông và khối chữ nhật trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các HĐ nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác đội hình khối vuông và khối chữ nhật, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** | |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - T/chơi *“Bịt mắt bắt dê”*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **\* Đội hình khối vuông và khối chữ nhật.**  *- Đội hình khối vuông:*    *- Đội hình khối chữ nhật:*    **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Đội hình khối vuông và khối chữ nhật**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Khối đoàn kết”*    **IV. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học (vận dụng).  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  5-7 phú  10-15 phút  8-10 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút  4-6 phút | 1-2L  1-2L  1-2L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nv và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Cho HS quan sát tranh  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*      \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* GV \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

.....................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 24** **CHỦ ĐIỂM: EM ĐÃ LỚN**

**CHÍNH TẢ (Nghe-viết): EM LỚN LÊN RỒI**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Em lớn lên rồi. Trình bày đúng bài thơ lục bát.

- Đọc đúng tên chữ và viết đúng 9 chữ (từ g đến m) vào vở. Thuộc lòng tên 9 chữ mới trong bảng chữ và tên chữ.

- Làm đúng BT (trò chơi Tìm đường): Điền chữ s / x hoặc n / ng.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: nghe – viết, chọn BT chính tả phù hợp với yêu cầu khắc phục lỗi của bản thân, biết sửa lỗi chính tả,...).

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách bày bài thơ lục bát.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  5p  20p    5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của hs ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức hát bài ***Nét chữ nết người*** để KĐ.  - GV gọi 2 HS đọc thuộc lòng 10 chữ cái từ a -> ê.  - GV yêu cầu HS cả lớp viết bảng con tên một số chữ có tên khác với âm do GV đọc( VD: *bê, xê, xê hát, dê, đê).*  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Nghe – viết đúng chính tả bài thơ Em lớn lên rồi. Trình bày đúng bài thơ lục bát.  **-** Cách tiến hành:  **2.1. Trao đổi về nội dung bài viết.**  ***-*** GV đọc mẫu bài thơ Em lớn lên rồi.  - GV yêu cầu 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm và trả lời các câu hỏi:  *+ Bài thơ nói về ai?*  *+ Vì sao chúng ta biết bạn nhỏ trong bài thơ lớn rồi?*  ***2.2. Hướng dẫn cách trình bày:***  ***2.3. Hướng dẫn viết từ khó:***  - GV hd cách viết thơ theo thể thơ lục bát.  **3. Luyện tập***.*  - Học sinh nghe viết chính xác bài chính tả.  - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả.  - Giúp HS tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.  - Làm bài tập 2, 3a/ Tr 27.  **\*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân**  3.1. **HĐ viết chính tả**  - Giáo viên nhắc hs những vấn đề cần thiết khi viết chính tả.  - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài.  **Lưu ý:** *Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.*  **3.2. HĐ chấm, nhận xét bài:**  - Cho HS tự kiểm tra bài của mình theo cá nhân – nhóm 2  - Giáo viên đánh giá, nhận xét 7 - 10 bài.  - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.  **3.3. HĐ làm bài tập:**  ***Bài 2: Tìm chữ, tên chữ.../ Trang 27***  -GV treo bảng phụ đã viết bảng chữ và tên chữ. YC HS đọc lại đề bài.  – GV chỉ cột 9 tên chữ, hướng dẫn cả lớp đọc các tên chữ đã viết sẵn trong bảng.  - GV mời HS đọc lại.  – GV yêu cầu HS cả lớp làm bài vào vở Luyện viết 3. 1 HS làm bài trên tờ phiếu bài tập.  - HS làm bài trên phiếu báo cáo kết quả.  – GV chốt lại đáp án đúng. Cả lớp sửa bài theo đáp án đúng.  -GV cho hS đọc thuộc lòng bảng chữ cái và chữ ghép.  **Bài 3. Tìm đường/ Trang 27**  ***a)Em chọn chữ (s hoặc x) phù hợp với ô trống. Giúp thỏ tìm đường đến kho báu, biết rằng đường đến đó được đánh dấu bằng các tiếng có chữ s.***  - GV yêu cầu 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  GV nhắc HS lưu ý:  + Với BT 3a: Đường đến kho báu được đánh dấu bằng các tiếng bắt đầu bằng s.  Các em phải hoàn thành các từ bằng cách điền s hoặc x phù hợp với ô trống. Sau đó, dùng bút màu nối các tiếng bắt đầu bằng s thì sẽ tìm ra con đường đến kho báu.  - GV mời 1 HS làm bài tập trên phiếu BT. Cả lớp làm bài trong vở Luyện viết 3.  - HS làm bài trên phiếu báo cáo kết quả.  – GV chốt lại đáp án đúng. Cả lớp sửa bài theo đáp án đúng.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia hát.  + 2 HS đọc bài.  + HS cả lớp viết bài vào bảng con theo hiệu lệnh của GV.  - HS lắng nghe.  -1 HS đọc lại bài, cả lớp đọc thầm và trả lời các câu hỏi theo suy nghĩ của mình.  -HS chú ý lắng gnhe  - Lắng nghe.  - HS viết bài.  - HS xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại ở cuối vở bằng bút mực.  - Trao đổi bài (cặp đôi) để KTra  - Lắng nghe.  -1 HS đọc yêu cầu bài tập.  -HS đọc bài.  -1-2 HS đọc lại bài.  - HS cả lớp làm bài trong vở Luyện viết 3. 1 HS làm bài trong phiếu BT.  -HS báo cáo kết quả.  - HS theo dõi và sửa bài.  - Về viết lại 10 lần những chữ đã viết sai.  - Tìm và viết ra 5 từ có chứa âm ***s/x.***  - Sưu tầm các bài thơ hoặc bài hát có cùng chủ đề. Cẩn thận chép lại bài thơ, bái hát đó cho thật đẹp.   * HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

Tiết 7

**CHỦ ĐỀ 1: GIA ĐÌNH**

**Bài 04: GIỮ VỆ SINH XUNG QUANH NHÀ Ở (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Kể được tên một số việc làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở

- Giải thích được một cách đơn giản tại sao cần phải giữ vệ sinh xung quanh nhà ở

- Làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết giữ vệ sinh xung quanh nhà ở, yêu quê hương, đất nước

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  28p  4p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - Hs chia sẻ hiểu biết  + GV nêu câu hỏi: Xung quanh nhà ở của em có sạch sẽ không? Vì sao em lại nhận xét như vậy?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Kể được tên một số việc làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở thông qua quan sát tranh, ảnh và thực tế.  + Biết nhận xét về việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở thông qua quan sát tranh, ảnh và thực tế  + Giải thích được một cách đơn giản tại sao cần phải giữ vệ sinh xung quanh nhà ở  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu một số việc làm giữ vệ sinh xung quanh nhà ở (làm việc chung cả lớp).**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài/ Trang 18.  - GVYC HS trả lời câu hỏi và liên hệ ở gia đình.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\* Hoạt động 2: NX về việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở trong tình huống cụ thể (nhóm 4)**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài/ Trang 19  **-** GV mời hs thảo luận nhóm 4, cùng trao đổi.  - Mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh học xong bài học  - Cách tiến hành:  -Gv yêu cầu hs chia sẻ một số việc em đã làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV yêu cầu HS về nhà nói với người lớn một số việc em đã làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở  - GV nhận xét chung, tuyên dương | - HS chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe.  - 1 Học sinh đọc yêu cầu bài  -HS chia sẻ câu trả lời.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  \* Đại diện các nhóm trình bày  - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  -HS chia sẻ trước lớp  - Lắng nghe  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 17 Bài 07: BẢNG NHÂN 7 (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố việc học thuộc bảng nhân 7 và sử dụng nhân khác để làm tính, giải toán.

- Thực hành giải toán về Bảng nhân 7.

- Vận dụng Bảng nhân 7 để tính nhằm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành NV.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  25p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “ Truyền điện” lần lượt đọc các phép tính trong bảng nhân 7 đã học, HS nào đọc chậm hoặc sai là mất lượt chơi.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV vào bài mới: Bảng nhân 7 (T2)  **2. Luyện tập/ Trang 25**  - Mục tiêu:  +Vận dụng để giải bài tập, bài toán thực tế liên quan đến bảng nhân 7.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề...  - Cách tiến hành:  **Bài 2: Số?(Làm việc nhóm ).**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu HS thực hiện  - Yêu cầu HS nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Bài 3: Nêu phép nhân thích hợp với tranh vẽ: (Làm việc cá nhân)**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS quan sát tranh, suy nghĩ viết phép nhân thích hợp  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: Quay kim trên vòng tròn để chọn một số. Thực hiện phép nhân 7 với số đó rồi nêu kết quả.(Làm việc cá nhân).**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV yêu cầu HS thực hiện.  - GV mời các nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **Bài 5a (Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc bài toán  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở  - Yêu cầu HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5b. (Làm việc chung cả lớp)**  **-**GV mời HS đọc đề bài, suy nghĩ.  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào giải toán  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi hái hoa ( mỗi bông hoa là 1 phép tính nhân 7).  Ví dụ bông hoa ghi sẵn 7 x 4 = ? ; 7 x 9 = ?  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS chia nhóm , làm việc trên phiếu học tập.  -HS quan sát và nhận xét  -HS nghe  - 1 HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS làm vào vở.  -HS quan sát và nhận xét  -HS nghe  - 1HS nêu  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  -1HS đọc bài toán  -HS trả lời  - HS làm bài vào vở.  - HS quan sát và nhận xét bài bạn  -HS nghe  -1HS đọc bài toán.  - Hs chia sẻ 1 tình huống..  -Hs chia sẻ  1HS đọc yêu cầu bài toán.  - Lớp chia nhóm và thảo luận và đưa ra kết quả.    - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN MĨ THUẬT**

Tiết 4 **Chủ đề 1:SÁNG TẠO CÙNG MÀU SẮC**

Bài 2: SÁNG TẠO VỚI VẬT LIỆU CÓ MÀU ĐẬM, MÀU NHẠT**(Tiết 2)**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật:** *Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nêu được màu đậm, màu nhạt ở vật liệu sẵncó và cách tạo sản phẩm thủ công bằng cách cắt, đan, dán giấy hoặc bìa giấy…

– Tạo được sản phẩm có màu đậm, màu nhạt từ vật liệu sẵn có… và tập trao đổi, chia sẻ.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chỉ ra được màu đậm, màu nhạt trên sản phẩm của mình, của bạn và chia sẻ cảm nhận.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số NL chung và NL ngôn ngữ, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; xác định độ dài, rộng của các nan giấy, khổ giấy dùng làm nan đan, khung tranh để* *tạo sản phẩm có màu đậm, màu nhạt...*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm thông qua một số biểu hiện: *Có ý thức sưu tầm, chuẩn bị đồ dùng, vật liệu… phù hợp với bài học; yêu thích, tôn trọng những sản phẩm thủ công do bạn bè và người khác tạo ra; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết học (vật liệu sẵn có có màu đậm, màu nhạt, màu, bút chì, giấy màu….)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  6p  18p  6p  2p | **Hoạt động khởi động.**  Có thể sử dụng trò chơi tr.9, sgk và thay đổi hình dạng, màu sắc của các thẻ.  **1. Quan sát, nhận biết.**  *Sử dụng hình 2, tr.10, sgk và một số khung tranh, ảnh làm từ vật liệu có màu đậm, màu nhạt (hình ảnh sưu tầm hoặc nguyên mẫu)*  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, giới thiệu:  + Hình dạng của các khung tranh, ảnh  + Một số vật liệu sẵn có sd làm khung tranh, ảnh  + Chỉ ra màu đậm, màu nhạt của vật liệu trên mỗi khung tranh, ảnh  - HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)  - Giới thiệu rõ hơn mỗi sản phẩm khung tranh,  ảnh: tên, vật liệu, màu đậm, màu nhạt và cách sd.  *- Tóm tắt nội dung quan sát, gợi mở nội dung TH*  **2. Thực hành, sáng tạo**  ***2.1. Hướng dẫn HS cách tạo sản phẩm khung tranh, ảnh có màu đậm, màu nhạt*** (tr.10, sgk).  - YC Hs qs hình minh họa và trao đổi, giới thiệu cách thực hành và màu đậm, màu nhạt trên sp.  - HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…  - Hướng dẫn Hs thực hành thị phạm minh họa một số thao tác (hoặc trình chiếu clip)  - Tổ chức HS quan sát hình 4/tr.11, một số khung tranh, ảnh sưu tầm; gợi mở HS: Nhận ra hình dạng, vật liệu khác nhau (hình elip, chữ nhật…; vật liệu là bìa giấy, vỏ sò, hạt ngũ cốc, que kem…) và chỉ ra màu đậm, màu nhạt trên sản phẩm.  - Kích thích HS sẵn sàng thực hành.  ***2.2. Tổ chức HS thực hành:***  - Bố trí HS ngồi theo nhóm, giao nv cá nhân:  + SD vật liệu đã chuẩn bị để tạo khung tranh, ảnh có hình dạng và màu đậm, màu nhạt theo ý thích.  + Trao đổi (hỏi/chia sẻ) với bạn và quan sát.  - Gợi mở HS: Có thể làm khung tranh, ảnh phù hợp với kích thước của sản phẩm đan nong mốt đã tạo được ở tiết 1 (hoặc đã làm thêm ở nhà).  - Quan sát HS thực hiện nhiệm vụ…  **3. Cảm nhận chia sẻ**  - Hướng dẫn HS trưng bày, quan sát sản phẩm  - Gợi mở nội dung HS trao đổi, chia sẻ  - Tóm tắt trao đổi, chia sẻ của HS, nhận xét kết quả học tập, thực hành.  **4. Vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị học bài 3**  - Sử dụng hình 4 và gợi mở HS nhận ra: Ứng dụng của sản phẩm khung tranh, ảnh vào đời sống.  - Gợi mở HS chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm để cho ảnh: Chân dung (bản thân, người thân,…), phong cảnh cắt từ sách, báo…), sản phẩm mĩ thuật  - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 3 | - Quan sát, trao đổi, chia sẻ  - Nhận xét, bổ sung trả lời, chia sẻ của bạn.  - Quan sát, trao đổi  - Trả lời câu hỏi theo cảm nhận.  - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Chia sẻ, lắng nghe  - Quan sát, trao đổi  - Chỉ ra màu đậm, màu nhạt của giấy và giới thiệu cách đan theo cảm nhận.  - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung  - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành  - Quan sát, trao đổi, tìm hiểu cách vẽ tranh  - Trả lời câu hỏi; nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn  - Lắng nghe, quan sát thầy/cô thị phạm, hướng dẫn  - Có thể nêu câu hỏi, ý kiến  - Quan sát, trao đổi, chia sẻ theo cảm nhận  - Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.............................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 18 Bài 08: BẢNG NHÂN 8 ( Tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong bảng nhân 8 và thành lập bảng nhân 8

- Vận dụng bảng nhân 8 để tính nhẩm

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p  10p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  - Cách tiến hành:  +GV tổ chức trò chơi “Truyền điện”.  GV phổ biến cách chơi: HS đầu tiên nêu một phép nhân bất kì trong bảng nhân 7 đã được học và chỉ tay vào bạn bất kì để “truyền điện”. Tiếp tục chơi tới khi hết thời gian.  +GV Nhận xét, tuyên dương.  +GV yêu cầu hs quan sát bức tranh trong sgk.  Gv đặt câu hỏi:  + Để biết có tất cả bao nhiêu cái bánh em làm ntn?  + 8 được lấy mấy lần? Nêu phép nhân tương ứng  + Nếu thêm 1 ngăn nữa thì ta có phép nhân nào?  - GV dẫn dắt vào bài mới: Bảng nhân 8 (T1)  **2. Khám quá**  - Mục tiêu:  +Hình thành được bảng nhân 8  + Vận dụng bảng nhân 8 để giải được các bài tập ở phần hoạt động của bài  - Cách tiến hành:  **a/ Hướng dẫn Hs thành lập Bảng nhân 8**  Gv yêu cầu Hs lấy ra các tấm thẻ, mỗi thẻ có 8 chấm tròn trong bộ đồ dùng Toán, rồi lần lượt nêu các phép nhân tương ứng  - GV yêu cầu HS tìm kết quả của các phép nhân còn lại  **b,Gv giới thiệu bảng nhân 8**  -Gv yêu cầu hs đọc, chủ động ghi nhớ bảng nhân 6  **c, Chơi trò chơi “ Đố bạn”**  - 2 hs ngồi cùng bàn đố nhau trả lời kết quả của các phép tính trong bảng nhân 8.  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Luyện tập / Trang 27**  - Mục tiêu:  - Vận dụng bảng nhân 8 để tính nhẩm  - Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề...  - Cách tiến hành:  **Bài 1. (Thực hiện theo cặp) Tính nhẩm?**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu học sinh tính nhẩm các phép tính trong bảng nhân 6 và hoàn thành bài vào vở.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  GV tổ chức trò chơi “ Hái hoa dân chủ” sau bài học để củng cố bảng nhân 8 | - HS lắng nghe cách chơi và tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - Hs quan sát tranh, nói với bạn bên cạnh về những điều quan sát được từ bức tranh: mỗi hộp có 8 có 3 hộp thì có tổng cộng 24 chiếc bánh.  - HS lắng nghe.  - HS lấy các tấm thẻ theo yêu cầu  - HS tìm các phép nhân còn lại.  -Hs quan sát, đọc thầm bảng nhân 8  HS thực hiện trò chơi ( một bạn hỏi, một bạn trả lời)  Hs lắng nghe  - 1 HS nêu: Tính nhẩm  - HS làm vào vở  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.............................................................................................................................................................

.............................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 25 KỂ CHUYỆN: CON ĐÃ LỚN THẬT RỒI**

Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết phân vai, diễn lại câu chuyện đã học.

1.2. Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết cùng các bạn phân vai, diễn lại câu chuyện.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Bước đầu biết diễn kịch.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Lắng nghe, trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu bố mẹ, biết quý trọng những điều bố mẹ đã làm cho mình. Biết nhận lỗi và xin lỗi .

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ lắng nghe, kể chuyện theo yêu cầu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  20p  10p  5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Đánh giá kết quả học tập ở bài học trước.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS hát bài “Cả nhà thương nhau”  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  - Mục tiêu:  + Biết phân vai, diễn lại câu chuyện đã học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **\* Tập phân vai, thể hiện lại câu chuyện.**  ***1. Các nhóm tập phân vai, thể hiện lại(diễn lại) câu chuyện Con đã lớn thật rồi!***  ***a)Các vai:***  ***b)Cách thể hiện:***  ***- Nói đúng lời nhân vật; kết hợp nét mặt, cử chỉ, động tác. Có thể nói thành lời ý nghĩ, cảm xúc của nhân vật.***  ***- Người dẫn chuyện có thể dùng SGK, các vai khác không dùng SGK.***  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT1. Cả lớp đọc thầm.  -GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 tập phân vai, thể hiện câu chuyện.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS.  **2.2. Biểu diễn trước lớp.**  ***2. Các nhóm thể hiện lại câu chuyện trước lớp.***  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu BT2.  *-* GV mời các nhóm lên biểu diễn trước lớp.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết phân vai, diễn lại câu chuyện đã học.  - Phát triển năng lực văn học: Thể hiện được các chi tiết thú vị trong câu chuyện.  - Cách tiến hành:  **3.1 Kể chuyện trong nhóm.**  - GV tổ chức cho HS tập phân vai trong nhóm.  - Mời đại diện các nhóm biểu diễn trước lớp.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **3.2. Thi kể chuyện trước lớp.**  - GV tổ chức thi biểu diễn trước lớp giữa các nhóm.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV cho Hs xem video một nhóm HS phân vai, thể hiện câu chuyện của hs nơi khác để chia sẻ với hs.  - GV trao đổi những về những hoạt động HS yêu thích trong câu chuyện  - GV giao nhiệm vụ HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Cả nhà thương nhau”.  - HS lắng nghe.  -1 – 2 HS đọc yc. Cả lớp đọc thầm.  - HS làm việc nhóm 4 tập phân vai, thể hiện câu chuyện.  -1 – 2 HS đọc yêu cầu BT2.  -HS nhận xét phần biểu diễn của nhóm bạn.  - HS lắng nghe.  - HS tập phân vai theo nhóm 4.  - Các nhóm biểu diễn trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Các nhóm thi biểu diễn trước lớp.  - HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  - HS quan sát video.  - HS cùng trao đổi về câu chuyện được xem.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 11 **CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC MẾN YÊU**

**Sinh hoạt theo chủ đề: THẦY CÔ CỦA EM**

Thời gian thực hiện: ngày 2 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Kể tại những điều ấn tượng nhất về thầy cô.

- Sáng tạo bức tranh về chủ đề Thầy cô của em.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tìm hiểu cách trang trí, vẽ tranh để tg chia sẻ cùng với lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sáng tạo, tự vẽ, trang trí tranh từ các vật liệu khác nhau theo chủ đề phù hợp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cs với bạn về hiểu biết của mình về chủ đề thầy cô.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Thể hiện tình cảm yêu quý, kính trọng và biết ơn thầy cô.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách trang trí tranh vẽ từ nhiều vật liệu khác nhau để giới thiệu với các bạn những ý tưởng phù hợp, sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Bụi phấn” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu: HS nêu được kỉ niệm với thầy cô và chia sẻ những điều ấn tượng về thầy cô.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: *Kỉ niệm về thầy cô (Làm việc nhóm đôi)***  ***1. Kỉ niệm về thầy cô./ 13***  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV tổ chức HS thảo luận nhóm đôi theo các gợi ý:  + Em nhớ nhất gv nào? Với kỉ niệm nào?  + Chia sẻ điều mà em ấn tượng nhất về GV đó?  - GV mời HS trình bày trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + HS thực hành sáng tạo tranh về thầy cô từ nhiều vật liệu khác nhau.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 2. *Sáng tạo tranh về chủ đề Thầy cô của em / 14 (Làm việc nhóm 4)***  +GV Mời HS đọc yêu cầu bài.  *- Chuẩn bị: bút màu, giấy màu, các loại hạt, hồ dán,...*  *- Tiến hành:*  *+ Sử dụng các vật liệu đã chuẩn bị để sáng tạo tranh về chủ đề Thầy cô của em.*  *+ Chia sẻ bức tranh với các bạn.*  + GV tổ chức HS làm việc nhóm 4.  - Gọi một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - ***GV chốt:*** *GV khen ngợi những bạn có bức tranh ý nghĩa, sáng tạo và nhấn mạnh: Các em hãy luôn nhớ ơn thầy cô giáo đã dạy mình nên người và cố gắng học tập, rèn luyện thật tốt để không phụ công ơn của thầy cô.*  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau bài học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà chia sẻ với bố mẹ, người thân về bức tranh em đã sáng tạo chủ đề *Thầy cô của em.*  *+* Sáng tạo thêm các bức tranh bằng những vật liệu khác.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS Chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS thảo luận nhóm đôi theo gợi ý.  - Một số HS chia sẻ trước lớp.  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài, tiến hành sáng tạo tranh và chia sẻ tranh của mình với các bạn trong nhóm.  - HS chia sẻ trước lớp về ý tưởng bức tranh của mình. Mô tả những điểm ấn tượng trong bức tranh liên quan đến thầy cô giáo của mình.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

............................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN CÔNG NGHỆ**

**Tiết 4 CHỦ ĐỀ 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG**

**Bài 02: SỬ DỤNG ĐÈN HỌC (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Nêu được tác dụng và cách sử dụng được đèn học.

- Xác định vị trí đặt đèn, bật tắt, điều chỉnh được độ sáng của đèn học.

- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng đèn học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Thực hiện đúng kế hoạch học tập.học tập đúng giờ và chủ độngcân đối thời gian học khi sử dụng đèn học để đảm bảo sức khỏe và hiệu quả học tập

- Năng lực giải quyết vđ và st: Nhận ra những tình huống mất an toàn trong sử dụng đèn học nói riêng và sử dụng đồ dùng điện trong GĐ nói chung và đề xuất được các giải pháp phù hợp.

- Năng lực gt và ht Nhận biết và mô tả được các tên gọi, kí hiệu công nghệ của các bộ phận trên đèn học, trình bày, mô tả được về chiếc đèn học yêu thích.Có thói quen trao đổi , giúp đỡ nhau trong học tập, biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi, tìm tòi để mở rộng hiẻu biết và vận dụng kiến thức đã học về đèn họcvào học tập và cuộc sống hàng ngày

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo quản, giữ gìn đèn học nói riêng và các đồ dùng điện trong gia đinh nói chung,Có ý thức tiết kiệm điện năng trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  15p  10p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Nêu được vt của một số sản phẩm công nghệ.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” hoặc thiết kế chọn quà hay lật mảnh ghép để KĐ bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu: Giúp HS biết sử dụng đèn học đúng cách: xác định được vị trí đặt đèn, bạt tắt , điều chỉnh chiều cao, độ sáng của đèn học,Giúphọc sinh nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng đèn học  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1. Tìm hiểu sử dụng đèn học đúng cách (làm việc nhóm 2)**  **-** GV chia sẻ các bức tranh và cách sd đèn hợp lý  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\* Hoạt động 2. Tìm hiểu sử dụng đèn học an toàn. (làm việc nhóm 2)**  - GV cho HS xem tranh/13  - YC HS nêu ra các hành động sd đèn k an toàn  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  - GV chốt HĐ2 và mời HS đọc lại.  **3. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + TH được việc biết sd đèn học và sd an toàn.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 3. Thực hành cách sử dụng đèn học , sử dụng an toàn. (Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS làm việc cá nhân: Thực hành các bước sử dụng đèn học, sử dụng an toàn.  - GV Mời một số em trình bày  - GV mời học sinh khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi HS bài học.  - Cách tiến hành:  +GV chuẩn bị một số đèn học, tổ chức shn 4, YC:  + Chia sẻ với bạn và hình dáng, màu sắc chiếc đèn học mình yêu thích  + Chia sẻ về cách sd và sd an toàn cho bạn biết  - GV mời các tổ nhận xét lẫn nhau về cách làm.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà chuẩn bị bài 3: sử dụng quạt điện. | - HS tham gia chơi khởi động  HS lắng nghe.  - HS chia nhóm 2, thảo luận và trình bày (Xác định vị trí đặt đèn, bật đèn, điều chỉnh độ cao của đèn, độ chiếu sáng, tắt đèn khi k sử dụng)  HS chú ý lắng nghe.  Học sinh quan sát thảo luận và nêu:  - Một số HS thực hành trước lớp.  - HS nhận xét nhận xét bạn.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Lớp chia thành các nhóm và cùng nhau nêu cách bảo quản các sản phẩm bằng cách lau, chùi sản phẩm,....và về thực hành giúp đỡ bố mẹ ở gia đình mình...  - Các nhóm nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

Tiết 26,27 **CHỦ ĐIỂM: EM ĐÃ LỚN**

**Bài 04: BÀI TẬP LÀM VĂN (Tiết 1+2)**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng tên riêng Liu-xi-a, Cô-li-a và các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS dễ viết sai: đã nhiều lần, giúp đỡ, quả thật, chẳng lẽ,... Ngắt nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các câu. Tốc độ đọc khoảng 70 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 2.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong câu chuyện(khăn mùi soa, bí, viết lia lịa, ngắn ngủn). Trả lời được các CH về nội dung câu chuyện.

- Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Học phải đi đôi với hành.

- Biết cách dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

- Phát triển năng lực văn học: Biết bảy tỏ sự yêu thích với hành động đẹp của nhân vật.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nd bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý lao động.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  30p  30p  5p | **1. Khởi động.**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Hái táo”  - Hình thức chơi: HS chọn các quả táo trên trò chơi để đọc 1 khổ thơ trong bài và trả lời câu hỏi.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát ấm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. *(đã nhiều lần, giúp đỡ, quả thật, chẳng lẽ,...)*  + Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 70 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 2  + Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.  + Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Học đi dôi với hành.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm toàn bài.  - GV HD đọc: Đọc diễn giọng kể phù hợp với diễn biến câu chuyện.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *đã nhiều lần, giúp đỡ, quả thật, thỉnh thoảng, chẳng lẽ,...*  - Luyện đọc câu: *Tôi tròn xoe mắt./ Nhưng rồi tôi vui vẻ nhận lời,/ vì đó là việc làm mà tôi đã nói trong bái tập làm văn.//*  \*GV hướng dẫn HS giải nghĩa từ khó:  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập.  - GV cho HS làm bài tập giải nghĩa từ theo nhóm 4.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.  -GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV Chốt: ***Câu chuyện khuyên chúng ta là “Học phải đi đôi với hành”.***  **3. Hoạt động luyện tập**  - Mục tiêu:  + Nhận biết tác dụng của dấu ngoặc kép.  + Biết cách dùng dấu ngoặc kép để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  - GV yêu cầu HS đọc đề bài bài tập 1  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 4.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  ***1. Dấu ngoặc kép trong mỗi câu dưới đây được dùng làm gì? Ghép đúng:***  -GV mời HS các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Viết lại một câu em đã nói với bạn. Sử dụng dấu ngoặc kép để đánh dấu câu đó.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài bài tập 2  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh thông qua trò chơi “Lật mảnh ghép”.  - GV phổ biến luật chơi.  - Gv cho HS tham gia trò chơi “Lật mảnh ghép”.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia trò chơi  - 5 HS tham gia:  - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và chọn ý đúng nói với nhau.  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình:  - HS luyện đọc theo nhóm 4  - Các nhóm nhận xét..  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - 1-2 HS nêu nội dung bài theo hiểu biết.  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 4, suy nghĩ và ghép đúng:  - HS các nhóm trình bày kết quả.  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận và ghép đúng các ý với nhau.  - HS trình bày theo kq của mình:  - Các nhóm nhận xét.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia trò chơi.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..........................................................................................................................................................

..........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 19 Bài 07: BẢNG NHÂN 8 (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng được vào tính nhẩm, giải bài tập, bài toán thực tế liên quan đến bảng nhân 8.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành NV.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  25p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của HS ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện” để khởi động bài học.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập/ Trang 27**  - Mục tiêu:  + Vận dụng để giải bài tập  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề...  - Cách tiến hành:  **\* Bài 2. Số? (Làm việc cá nhân)**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - GV yêu cầu hs quan sát mẫu, thảo luận cách làm, thực hiện phép nhân và điền kết quả tương ứng vào bảng.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Bài 3: Nêu phép nhân thích hợp với tranh vẽ: (Làm việc cá nhân).**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS quan sát tranh, suy nghĩ viết phép nhân thích hợp.  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Bài 4: Vẽ vào bảng con các nhóm chấm tròn thích hợp với phép nhân 8 x 2.(Làm việc cá nhân).**  - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài  **-** GV cho HS làm bài vào bảng con.  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **Bài 5: (Làm việc nhóm 4).**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV và HS cùng tóm tắt :  - GV chia lớp thành các nhóm 4 thảo luận và làm bài trên phiếu bài tập.  - Gọi các nhóm trình bày, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương các nhóm.  - GV cho HS ghi lại bài giải vào vở..  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào giải toán  - Cách tiến hành:  **Bài 5b**  **-**GV mời HS đọc đề bài  -Gv yêu cầu HS suy nghĩ tìm tình huống sau đó chia sẻ kết quả trước lớp  - Mời HS trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  GV nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  + HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS nêu tên bài  - HS nêu YC bài tập.  -HS thực hiện cá nhân, đổi vở kiểm tra bài  -HS nghe  - HS nêu YC bài tập.  -HS thực hiện cá nhân, đổi vở kiểm tra bài  -HS nghe  - 1 HS nêu yêu cầu bài.  - HS làm vào bảng con.    - HS nhận xét lẫn nhau.  - HS lắng nghe.  - HS làm việc nhóm 4. Thảo luận và hoàn thành bài tập vào phiếu bài tập nhóm.  - Các nhóm nhận xét lẫn nhau.  - HS ghi lại bài giải vào vở.  + 1 HS Đọc đề bài.  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  Đại diện các nhóm trình bày:   * HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tiết 8 CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ**

**BÀI 3: DÀN HÀNG VÀ DỒN HÀNG THEO KHỐI (Tiết 2)**

*Thời gian thực hiện: ngày 3 tháng 10 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.về phẩm chất:**

- Ôn đội hình khối vuông và khối chữ nhật. Hs biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2.Về năng lực:**

**2.1.Về năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước khẩu lệnh, cách thực hiện đội hình khối vuông và khối chữ nhật trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác đội hình khối vuông và khối chữ nhật, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **TG** | **SL** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** | |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Bịt mắt bắt dê”*    **II. Hoạt động luyện tập.**  **1. Đội hình khối vuông và khối chữ nhật**  *Tập đồng loạt*  *Tập theo tổ nhóm*  *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Khối đoàn kết”*    **III. Vận dụng**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  1-2 phút  18-22 phút  12-15 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút | 1-2L  1-2L  1-2L  1-2L | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Cô trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - Gv hô nhịp 1 lần và giao cán sự lớp hô.  - Hs tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho Hs.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.    GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.    \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \*  GV  - Hs tiến hành tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  \* \* \* \* \*  \* \* \*  \* \*  \* \* GV \* \* \* \*  \* \* \*  \* \* \* \* \*  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS thực hiện thả lỏng  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời)  GV  \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………

**TUẦN 4**

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 28** **CHỦ ĐIỂM: EM ĐÃ LỚN**

**GÓC SÁNG TẠO: GHI CHÉP VIỆC HẰNG NGÀY**

Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

* HS bước đầu biết viết nhật kí ghi chép việc đáng nhớ mà các em đã làm

trong ngày (ngày hôm nay hoặc ngày khác), đáp ứng yêu cầu của CT lớp 3 là kể chuyện được chứng kiến, tham gia. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp. Có thể trang trí bài viết: tô màu, về hoa lá,...

* Phát triển năng lực văn học: Biết chọn một số thông tin nổi bật để viết;

viết có cảm xúc,

**2. Năng lực chung.**

- Làm được một sản phẩm có tính sáng tạo có lời văn, để giới thiệu một việc đáng nhớ trong ngày.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Làm được một sản phẩm có tính sáng tạo có lời văn, để giới thiệu một việc đáng nhớ trong ngày.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết nhật kí của bạn.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  10p  15p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức nghe hát : ***Lớp chúng ta đoàn kết*** để khởi động bài học và trao đổi nội dung bài hát.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Bước đầu biết viết nhật kí ghi chép việc đáng nhớ mà các em đã làm trong ngày (hoặc ngày khác), đáp ứng yêu cầu của CT lớp 3 là kể chuyện được chứng kiến, tham gia .  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**  **1. Đọc và trả lời câu hỏi: *NHẬT KÝ CỦA BỐNG***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV mời HS đọc Nhật kí của Bống các ngày thứ Hai và thứ Năm. Cả lớp đọc thầm.  - GV yêu cầu HS đọc câu hỏi.  b) Đọc lại nhật kí một ngày của bạn Bống( thứ Hai hoặc thứ Năm) và cho biết: Ngày hôm đó có việc gì? Cảm nghĩ của bạn ấy thế nào?  - GV mời cả lớp thảo luận nhóm 2 theo từng ý một.  - GV mời các nhóm trình bày. Nhóm khác nx, trao đổi.  - GV nhận xét, bổ sung.  **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Biết chọn thông tin nổi bật để viết; viết có cảm xúc,  + Làm được một sản phẩm có tính sáng tạo có lời văn, để giới thiệu một việc đáng nhớ trong ngày  **-** Cách tiến hành:  **3.1. Ghi lại một việc đáng nhớ em đã làm.**  ***2. Dựa theo cách viết của bạn Bống, hãy viết một đoạn nhật kí về một việc đáng nhớ em đã làm hôm nay và cảm nghĩ của em.***  - GV mời HS đọc yêu cầu bài.  - GV mời HS viết vào vở ôli.  - GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.  **3.2. Giới thiệu và bình :**  ***3. Giới thiệu và bình chọn đoạn nhật kí hay nhất.***  - GV mời một số HS đọc kq bài làm của mình trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV thu một số bài chấm và nhận xét chung cả lớp.  **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV mở bài hát “Chữ đẹp mà nết càng ngoan”.  + Cho HS lắng nghe bài hát.  + Cùng trao đổi nội dung bài hát với HS.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe bài hát.  - HS lắng nghe.  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát, đọc gợi ý trong sơ đồ hình tròn.  - HS thảo luận nhóm 2.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm.  - HS viết bài vào vở ôli.  - 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp  - các HS khác nhận xét  - HS nộp vở để GV chấm  - 2 HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS viết bài vào vở ôli.  - các HS khác nhận xét  - HS nộp vở để GV chấm bài.  - HS lắng nghe bài hát.  - Cùng trao đổi với GV về nhận xét của mình về nội dung bài hát.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...........................................................................................................................................................

...........................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

Tiết 8

**CHỦ ĐỀ 1: GIA ĐÌNH**

**Bài 04: GIỮ VỆ SINH XUNG QUANH NHÀ Ở (T2)**

Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù: Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Đưa ra được cách xử lý tình huống để đảm bảo giữ vệ sinh xung quanh nhà ở

- Tự đánh giá việc thực hiện bảo giữ vệ sinh xung quanh nhà ở

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết giữ vệ sinh xung quanh nhà ở, yêu quê hương, đất nước

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  20p  12p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mời HS chia sẻ thông tin em đã tìm hiểu để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.  + GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Luyện tập.**  **-** Mục tiêu: Đưa ra được cách xử lý tình huống để đảm bảo giữ vệ sinh xung quanh nhà ở  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1. Xử lý tình huống**  - GV mời HS đọc yêu cầu đề bài/ Trang 21.  - Mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương (bổ sung).  **3. Vận dụng.**  **-** Mục tiêu:  + Tự đánh giá việc thực hiện bảo giữ vệ sinh xung quanh nhà ở  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  **-** Cách tiến hành:  **\*Hoạt động 2: Tự đánh giá việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở**  - GV yêu cầu HS kể 1 số việc em đã làm để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở  - GV phát phiếu tự đánh giá theo mẫu cho hs    - Mời HS trình bày.  GV nhận xét và hỏi HS: “ Em cần thay đổi gì để thực hiện việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở”  ( nếu HS chưa thực hiện hoặc thỉnh thoảng thực hiện việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở)  - GV mời HS đọc thông điện chú ong đưa ra  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chia sẻ  - Lắng nghe nhận xét, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe  - 1 HS nêu yêu cầu đề bài.  - Nhóm HS thảo luận , trao đổi, nói  về cách ứng xử như thế nào nếu  em gặp các tình huống  - HS trình bày.  - HS kể: quét sân, dọn vườn,đổ rác đúng nơi quy định  Học sinh tự đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh xung quanh nhà ở bằng cách:  + Đánh dấu x vào cột “ thường xuyên” nếu em thường xuyên thực hiện việc làm được đưa ra trong bảng  + Đánh dấu x vào cột “ thỉnh thoảng” nếu em thỉnh thoảng thực hiện việc làm được đưa ra trong bảng  + Đánh dấu x vào cột “ không làm” nếu em không thực hiện  việc làm được đưa ra trong bảng  -1 số HS trình bày kết quả trước lớp  - 3-5 HS đọc thông điệp:  Hãyluôn giữ vệ sinh xung quanh nhà ở để phòng tránh bệnh tật, đảm bảo sức khỏe các bạn nhé! |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN TOÁN**

**Tiết 20 Bài 10: BẢNG NHÂN 9 (T1)**

Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 9 và thành lập Bảng nhân 9.

- Vận dụng Bảng nhân 9 để tính nhằm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành NV

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  10p  17p  5p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi *Truyền điện* để khởi động bài học.  +GV yêu cầu hs quan sát bức tranh trong sgk.  Gv đặt câu hỏi:  + Để biết có tất cả bao nhiêu cây bút em làm ntn?  + 9 được lấy mấy lần? Nêu phép nhân tương ứng  + Nếu thêm 1 ngăn nữa thì ta có phép nhân nào?  - GV dẫn dắt vào bài mới: Bảng nhân 9 (T1)  **2. Khám phá**  **-** Mục tiêu:  +Hình thành được bảng nhân 9  +Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề...  **-** Cách tiến hành:  **a/ Hướng dẫn Hs thành lập Bảng nhân 9**  Gv yêu cầu Hs lấy ra các tấm thẻ, mỗi thẻ có 9  chấm tròn trong bộ đồ dùng Toán, rồi lần lượt nêu các phép nhân tương ứng  - GV yêu cầu HS tìm kết quả của các phép nhân còn lại  **b,Gv giới thiệu bảng nhân 9**  -Gv yêu cầu hs đọc, chủ động ghi nhớ bảng nhân 9  **c, Chơi trò chơi “ Đố bạn”**  - 2 hs ngồi cùng bàn đố nhau trả lời kết quả của các phép tính trong bảng nhân 9  - GV nhận xét, tuyên dương  **3. Luyện tập:**  **-** Mục tiêu:  + Ôn tập về Bảng nhân 9.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1: Tính nhẩm( Làm việc cá nhân)/ Trang 29**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu học sinh tính nhẩm các phép tính trong bảng nhân 9 và hoàn thành bài vào vở.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  - Hãy nhận xét về đặc điểm của các phép nhân trong 2 cột cuối.  **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh hoàn thành được bảng nhân 9. Vận dụng vào tính nhẩm, giải các bài tập, bài toán thực tế liên quan đến bảng | - HS thảo luận, chia sẻ cách thực hiện  - HS thảo luận giải quyết vấn đề  - Hs quan sát tranh, nói với bạn bên cạnh về những điều quan sát được từ bức tranh: mỗi hộp có 9 cây bút, có 3 hộp thì có tổng cộng 27 cây bút.  -HS lắng nghe  HS lắng nghe.  - HS lấy các tấm thẻ theo yêu cầu  HS tìm các phép nhân còn lại.  -Hs quan sát, đọc thầm bảng nhân 9  HS thực hiện trò chơi ( một bạn hỏi, một bạn trả lời)  Hs lắng nghe  - 1 HS nêu: Tính nhẩm  - HS làm vào vở  - HS quan sát và nhận xét  - HS nghe.  + HS khác nhận xét, bổ sung.  *- Các thừa số giống nhau khi thứ tự của chúng thay đổi, kết quả vẫn bằng nhau*  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC LỚP 3**

Tiết 4 **Chủ đề 2: Niềm vui**

**Nhạc cụ**

**Vận dụng Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ**

Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Phát triển năng lực âm nhạc***

- Chơi nhạc cụ (Ma-ra-cát, động tác cơ thể) thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được nhịp độ ổn định, đệm cho bài hát *Nhịp điệu vui*.

- Thực hiện đúng hoạt động Vận dụng: Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ.

***2. Phát triển Năng lực chung và Phẩm chất***

***- Về năng lực chung****:*Góp phần phát triểnnăng lực tự chủ và tự học (qua hoạt động cá nhân); Năng lực giao tiếp và hợp tác (qua hoạt động cặp đôi; nhóm; tổ và cả lớp); Năng lực Sáng tạo (qua hoạt động nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ)

***- Về phẩm chất:*** Góp phần giáo dục các em biết thể hiện niềm lạc quan, đem lại niềm vui cho mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, tivi, file âm thanh, hình ảnh, video, SGK

- Đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan, Trống con).

**2. Học sinh:**

- SGK; Nhạc cụ gõ (Thanh phách, Song loan,Trống con)

**1. GV**:- Đàn phím điện tử. Băng đĩa nhạc, loa đài, máy tính.

**2. HS**: - SGK, nhạc cụ gõ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | | **HOẠT ĐỘNG CỦA hs** |
| **2p** | **1. HĐ Khởi động**  ***Mục tiêu:*** Tạo tâm thế thoải mái cho HS trước khi bước vào tiết học | | | |
| ***Cách thực hiện:***  GV mở nhạc đệm | | | ***Hoạt động cả lớp***  HS hát kết hợp vỗ tay theo bài hát: *Quốc ca Việt Nam*. |
| ***18p*** | ***2. Hoạt đông khám phá luyện tập***  ***Hoạt động 1:* Nhạc cụ**  ***Mục tiêu:*** - Chơi nhạc cụ (Ma-ra-cát, động tác cơ thể) thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được nhịp độ ổn định, đệm cho bài hát *Nhịp điệu vui*. | | | |
| GV hướng dẫn các bước thực hiện nhạc cụ và chọn nhạc cụ cho phần thể hiện gõ đệm  **Luyện tập tiết tấu:**  **Hướng dẫn Ứng dụng đệm cho bài hát: *Nhịp điệu vui***  - GV hướng dẫn HS hát kết hợp đệm cho bài hát trong những cách sau:  GV mở nhạc (giai điệu ) *Bài Nhịp điệu vui* để HS gõ đệm.  GV hát để HS gõ đệm.  Phân công tổ 1,2 hát tổ 3,4 gõ đệm và ngược lại  GV nhận xét tuyên dương. | ***Hoạt động cả lớp***  HS thực hiện theo hướng dẫn của GV  + Luyện tập tiết tấu:  - Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ (chọn nhạc cụ hiện có trong phòng âm nhạc):  - HS luyện tấu tiết thứ nhất băng nhạc cụ gõ vừa đếm (1-2-3, 4-5-6-7-8-9)      - Luyện tập tiết tấu thứ hai bằng động tác tay chân vừa đếm (1-2-3-4-5-6):    ***Hoạt động theo tổ(nhóm)***  HS tổ, nhóm, cá nhân luyện tập và thể hiện tiết tấu. HS nghe GV sửa sai ( nếu có)  **Ứng dụng đệm cho bài hát: *Nhịp điệu vui***  ***Hoạt động cả lớp***  - Nghe giai điệu gõ đệm theo  Nghe giáo viên hát gõ đệm theo  Thực hiện luân phiên tổ hát tổ gõ và ngược lại.  - Cá nhân, nhóm xung phong lên lớp thể hiện . | | |
| ***12p*** | ***Hoạt động 2:* Vận dụng: Nghe âm sác đoán tên nhạc cụ**  ***Mục tiêu:*** - Nghe âm sắc đoán tên nhạc cụ qua hoạt động Vận dụng. | | | |
|  | ***Cách thực hiện:***  **-** GV hướng dẫn Nghe và đoán tên nhạc cụ.  + Mức độ khó: Đoán tên nhạc cụ  GV đưa 4 nhạc cụ (trống nhỏ, thanh phách, trai-en-go, Ma-ra-cát) cho 4 HS ngồi dưới lớp. Người chơi xung phong lên bảng, đứng quay lưng xuống lớp. Gv điều khiển chỉ HS nào thì HS đó gõ nhạc cụ người chơi pahri đoán đúng tên nhạc cụ. Tiếp theo GV mời HS khác lên chơi.  + Mức độ khó: Đoán tên 2 nhạc cụ  GV điều khiển: GV chỉ bất kì 2 HS cùng gõ nhạc cụ, người chơi phải đoán đúng tên 2 nhạc cụ. Tiếp theo GV mời HS khác lên chơi | | ***Hoạt động cả lớp***  - HS nghe và đoán tên nhạc cụ  - 4 HS chơi nhạc cụ  - 4 HS lên đoán nhạc cụ  Trò chơi tiếp tục ở nhóm HS khác  - HS thực hiện khi GV yêu cầu | |
| **3p** | **3. HĐ Ứng dụng**  - GV chốt lại yêu cầu của bài học, chốt lại chủ đề 1. khen ngợi các em có ý thức học tập tích cực, đọc nhạc tốt, vận dụng chính xác, sáng tạo.  Động viên những em còn rụt rè, chưa mạnh dạn cần cố gắng hơn.  - Dặn các em về nhà xem lại các nội dung đã học | | ***Hoạt động cả lớp***  - Ghi nhớ nội dung của giờ học  - Về hát kết hợp gõ đệm, chơi trò chơi cho mọi người cùng thương thức.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

...........................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tiết 12 **CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG HỌC MẾN YÊU**

**Sinh hoạt cuối tuần: LỚP EM VUI TẾT TRUNG THU**

Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua việc bày mâm cỗ Trung thu.

- Hiểu được tấm lòng yêu thương sự quan tâm chu đáo của Bác Hồ với các em nhỏ.

- Hiểu được thế nào là giữ lời hứa (giữ chữ tín)? Vì sao phải giữ lời hứa? Biết phân biệt những biểu hiện của hành vi giữ đúng lời hứa và những hành vi không giữ đúng lời hứa.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết chuẩn bị các dụng cụ trang trí lớp học để tham gia trang trí cùng với lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết trang trí lớp học đẹp, trang nhã, phù hợp với nội quy nhà trường.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về cách trang trí lớp học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những cs trang trí lớp mà bạn đưa ra.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chịu khó tìm hiểu cách trang trí lớp để giới thiệu với các bạn những ý tưởng trang trí lớp phù hợp, sáng tạo.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 3p  10p  10p  10p  3p | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” để khởi động bài học.  + GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Sinh hoạt cuối tuần***:*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đánh giá KQ cuối tuần. ( nhóm 2)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  + Kết quả sinh hoạt nền nếp.  + Kết quả học tập.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (nhóm 4)**  **-** GV YC lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. YC các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - GV nx, thống nhất, và biểu quyết hành động.  **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu: Học sinh thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua việc bày mâm cỗ Trung thu.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 3. *Lớp em vui Tết Trung thu. (Làm việc theo tổ)***  *- Thi trình bày mâm cỗ Trung thu.*  *- Tham gia phá cỗ cùng các bạn.*  - GV yêu cầu tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho các tổ viên.  - GV theo dõi giúp đỡ các tổ làm việc. GV tạo không gian để HS trưng bày mâm cỗ của tổ.  - Các tổ bình bầu .  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  **4. Tìm hiểu nội dung câu chuyện**  Giáo viên đọc câu chuyện: Chiếc vòng bạc.  - Bác Hồ làm gì sau khi gặp lại em bé sau 2 năm.  - Em bé cảm thấy thế nào trước việc làm của Bác?  - Việc làm của Bác thể hiên tình cảm gì với các em nhỏ?  - Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm.  - Bài học mà em nhận ra qua nội dung câu chuyện này là gì?  **5. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tiếp tục giới thiệu về bức tranh sáng tạo về chủ điểm *Trường lớp thân yêu* với các thành viên trong gđ  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS trả lời về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  .  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - TT điều hành các tổ viên chuẩn bị dụng cụ để trang trí mâm cỗ Trung thu.  - Các tổ làm việc, bày lên chỗ quy định.  - Cả lớp quan sát, bình bầu.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  + Yêu quý, kính trọng thầy cô giáo  1 Học sinh đọc câu chuyện.  - Bác mở túi áo lấy chiếc vòng bạc mới tinh đưa cho em bé.   * Em ngỡ ngàng, sung sướng.   - Bác luôn yêu thương các em nhỏ, giữ lời hứa với các em.  - HS thảo luận nhóm.  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

............................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................